

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO ĐIỆN BIÊN  
TRƯỜNG PTDTNT THPT HUYỆN  
MƯỜNG CHÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 504 /QĐ-DTNTMC

Mường Chà, ngày 04 tháng 12 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh tăng giảm dự toán ngân sách năm 2023

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PTDTNT THPT HUYỆN MƯỜNG CHÀ

Căn cứ luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 26/5/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TTBTC ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số: 1287/QĐ-SGDĐT ngày 15/11/2023 “ Về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2023” của Sở Giáo dục & Đào tạo Điện Biên;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán nhà trường.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu điều chỉnh tăng giảm dự toán ngân sách năm 2023 của trường PTDTNT THPT huyện Mường Chà (theo các biểu đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Ban giám hiệu, cán bộ giáo viên, nhân viên trường PTDTNT THPT huyện Mường Chà tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu :VT, Mail trường.



**Đặng Thị Kim Liên**

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TTBTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG PTDTNT THPT HUYỆN MƯỜNG CHÀ

Chương: 422



**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Kèm theo Quyết định số 001/QĐ-ĐTNTMC ngày 04/12/2023 của Trường PTDTNT THPT huyện Mường Chà)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp.....</b>	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	11.534.834,0
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	11.534.834,0
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	5.561,614
	Trong đó: - Đã bao gồm kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện điều chỉnh lương	
	- Kinh phí tiết kiệm thêm 10% thực hiện điều chỉnh lương	252,096
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5.973,220
	Trong đó: Chính sách miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo nghị định số 81/2021/NĐ-CP	52,620
	Hỗ trợ chi phí học tập theo thông tư 109/2009/TTLT-BTC-BGDĐT	520,60
	Học bổng học sinh trường DTNT	5.400,0
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>	
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>	
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>	
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>	
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>	
<b>9</b>	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>	
<b>10</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>	
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>	



**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2023**

**GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 342/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà Nước:*

*Căn cứ Quyết định số 27/2021/UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022;*

*Căn cứ Quyết định số 2242/QĐ-UBND, ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2022;*

*Căn cứ Văn bản số 2502/STC-HCSN ngày 14/11/2023 của Sở Tài chính về việc điều chỉnh nội dung chi ngân sách nhà nước năm 2023;*

*Xét đề nghị của Kế toán trưởng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh dự toán chi ngân sách đã giao năm 2023 tại Quyết định số 2242/QĐ-SGDĐT ngày 09/12/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh dự toán chi Sự nghiệp giáo dục

1.1. Điều chỉnh giảm dự toán chi Sự nghiệp giáo dục 1.275,883 triệu đồng

Trong đó:

- Điều chỉnh giảm kinh phí bồi dưỡng, biên soạn tài liệu địa phương của Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo với số tiền 500 triệu đồng;

- Điều chỉnh giảm dự toán chi hỗ trợ đối với học sinh khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT với số tiền 64,968 triệu đồng;

- Điều chỉnh giảm dự toán chi hỗ trợ đối với học sinh dân tộc thiểu số rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP với số tiền 13,344 triệu đồng;

- Điều chỉnh giảm dự toán chi hỗ trợ cấp bù, miễn giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP với số tiền 697,571 triệu đồng;

1.2. Điều chỉnh tăng dự toán chi Sự nghiệp giáo dục 1.275,883 triệu đồng;

Trong đó:

- Điều chỉnh tăng dự toán chi quan hệ hợp tác Lào với số tiền 155 triệu đồng;

- Điều chỉnh tăng dự toán đào tạo học sinh Lào với số tiền 319 triệu đồng;

- Điều chỉnh tăng dự toán chi học bổng khuyến khích học sinh học tập trường chuyên với số tiền 26 triệu đồng;

- Điều chỉnh tăng dự toán thực hiện hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP với số tiền 284,040 triệu đồng;

- Điều chỉnh tăng dự toán hỗ trợ học bổng học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú theo Nghị định số 84/2020/NĐ-CP với số tiền 491,843 triệu đồng;

2. Điều chỉnh dự toán chi Sự nghiệp Đào tạo

2.1. Điều chỉnh giảm dự toán chi Sự nghiệp đào tạo với số tiền 1.930,878 triệu đồng;

Trong đó:

- Điều chỉnh giảm dự toán chi thực hiện Đề án hợp tác đào tạo giữa tỉnh Điện Biên với các tỉnh Bắc Thái Lan với số tiền 523 triệu đồng;

- Điều chỉnh giảm dự toán chi thực hiện Kế hoạch dạy và học ngoại ngữ hệ thống giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025 số tiền 620 triệu đồng;

- Điều chỉnh giảm dự toán chi Cử tuyển với số tiền 787,878 triệu đồng;

Trong đó:

+ Miễn giảm học phí 638,290 triệu đồng

+ Hỗ trợ chi phí học tập 149,588 triệu đồng

2.2. Điều chỉnh tăng dự toán chi Sự nghiệp Đào tạo với số tiền 1.930,878 triệu đồng;

Trong đó:

- Điều chỉnh tăng dự toán chi thực hiện Đào tạo tại Trung Quốc với số tiền 220 triệu đồng;

- Điều chỉnh tăng dự toán tổ chức lớp đào tạo tiếng Nhật trình độ N5 với số tiền 290 triệu đồng;

- Điều chỉnh tăng dự toán đào tạo học sinh Lào với số tiền 55 triệu đồng;

- Điều chỉnh tăng dự toán trợ cấp xã hội 395,160 triệu đồng;

- Điều chỉnh tăng dự toán kỷ niệm 60 năm thành lập trường Cao đẳng sư phạm 100 triệu đồng;



- Điều chỉnh tăng dự toán chi thực hiện hỗ trợ cấp bù, miễn giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP với số tiền 638,290 triệu đồng;
- Điều chỉnh tăng dự toán hỗ trợ tiền đóng học phí, chi sinh hoạt phí đối với sinh viên Sư phạm 232,428 triệu đồng;

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

**Điều 2.** Căn cứ dự toán chi ngân sách sau khi điều chỉnh, Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 có trách nhiệm quản lý, sử dụng theo quy định, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng phòng Kế hoạch và Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- KBNN các huyện, TX;
- Lãnh đạo sở GDĐT;
- Các phòng CMNV Sở GDĐT;
- Lưu: VT, KHTC.

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Đoạt**



## CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

Đơn vị: Trường phổ thông DTNT THPT huyện Mường Chà

Mã số: 1.098.181

Mã KBNN nơi giao dịch: 2.763

(Kèm theo Quyết định số 1287/QĐ-SGDĐT ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị: nghìn đồng

STT	NỘI DUNG	DT nam trước chuyển sang và DT giao đầu năm	Điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh	GHI CHÚ
			Tăng	Giảm		
I	Thu chi ngân sách về phí lệ phí					
II	Dự toán chi sự nghiệp giáo dục	12.883.679	1.555	1.350.400	11.534.834	
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.761.614		1.200.000	5.561.614	
	<i>Trong đó: đã bao gồm kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</i>	252.096			252.096	
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	6.122.065	1.555	150.400	5.973.220	
	<i>Trong đó:</i>				-	
	<i>Cấp bù học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP</i>	51.065	1.555		52.620	
	<i>Hỗ trợ Chi phí học tập học sinh trường DTNT theo Thông tư 109</i>	671.000		150.400	520.600	
	<i>Hỗ trợ HBHS DTNT theo NĐ 84</i>	5.400.000			5.400.000	